

Số: 1455 /BC-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388
- Email: quanhecodong@pvpower.vn
- Vốn điều lệ: 23.418.716.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: POW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	81/NQ-ĐHĐCĐ	12/6/2020	Thông qua các nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của PV Power.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Hồ Công Kỳ	Chủ tịch HĐQT	26/6/2018	4	100	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
2	Lê Như Linh	Thành viên HĐQT	01/12/2018	4	100	
3	Nguyễn Hữu Quý	Thành viên HĐQT	26/6/2018	4	100	
4	Phạm Xuân Trường	Thành viên HĐQT	26/6/2018	3	75	Đi công tác
5	Nguyễn Hoàng Yến	Thành viên độc lập HĐQT	19/4/2019	4	100	
6	Vũ Thị Tố Nga	Thành viên HĐQT	19/4/2019	3	75	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần (PV Power) thông qua việc:

2.1. Thường xuyên tổ chức, chủ trì, đồng chủ trì, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, cụ thể:

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp Hội đồng quản trị vào các ngày sau: 19/02/2020; 20/02/2020; 20/4/2020; 29/4/2020.

- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 12/6/2020 với 100% số lượng thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia cuộc họp;

- Chủ trì, đồng chủ trì nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức nhân sự, tái cấu trúc... của Tổng công ty;

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

2.2. Nghiêm túc tiếp thu và chỉnh sửa các thiếu sót/tồn tại trong công tác quản lý theo kết luận kiểm tra của Ban Kiểm soát.

2.3. Xem xét các báo cáo, các đề xuất đánh giá của bộ phận giúp việc về hoạt động của PV Power và các đơn vị thành viên.

2.4. Trao đổi, làm rõ, yêu cầu giải trình đối với Ban Tổng giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; đồng thời phân cấp, phân định trách nhiệm rõ ràng giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Căn cứ quy định tại Điều 17 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Điều lệ tổ chức và hoạt động của PV Power và quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Power thì việc thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị là không bắt buộc. Vì vậy, cho đến thời điểm này Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã thành lập Ban Kiểm soát nội bộ để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý điều hành trong PV Power, giúp Hội đồng quản trị kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, vi phạm, rủi ro, kém hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-ĐLDK	15/01/2020	Thông qua nguyên tắc chính của Hợp đồng khung cung cấp nhiên liệu dầu DO cho các nhà máy điện của PV Power năm 2020
2	09/NQ-ĐLDK	21/01/2020	Công bố thông tin báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019 của Tổng công ty
3	13/NQ-ĐLDK	30/01/2020	Thông qua nội dung công bố thông tin báo cáo tài chính Quý 4.2019 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
4	20/NQ-ĐLDK	14/02/2020	Thông qua chủ trương tiếp nhận than bốc dỡ tại cảng Việt Lào, vận chuyển đường bộ phục vụ vận hành nhà máy điện Vũng Áng 1 năm 2020
5	22/NQ-ĐLDK	22/2/2020	Nghị quyết tại cuộc họp định kỳ Quý 4.2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
6	23/NQ-ĐLDK	24/02/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
7	319/ĐLDK-HĐQT	25/2/2020	Phương án mua văn phòng làm việc cho Tổng công ty.
8	30/NQ-ĐLDK	12/3/2020	Thông qua điều chỉnh loại chứng khoán của người sở hữu chứng khoán
9	264/QĐ-ĐLDK	30/3/2020	Phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật Nhà máy điện Vũng Áng 1 năm 2020
10	244/QĐ-ĐLDK	25/3/2020	Phê duyệt bộ định mức bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên cho nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 năm 2020
11	248/QĐ-ĐLDK	26/3/2020	Phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 năm 2020
12	36/NQ-ĐLDK	26/3/2020	Thông qua nội dung công bố thông tin báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
13	41/NQ-ĐLDK	01/4/2020	Gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
14	47/NQ-ĐLDK	14/4/2020	Thông qua báo cáo thường niên năm 2019 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
15	48/NQ-ĐLDK	14/4/2020	Thông qua chủ trương thanh lý tài sản hư hỏng sau kiểm kê năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
16	55/NQ-ĐLDK	29/4/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP
17	61/NQ-ĐLDK	29/4/2020	Nghị quyết tại cuộc họp định kỳ Quý I năm 2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
18	64/NQ-ĐLDK	6/5/2020	Giao chỉ tiêu tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh năm 2020 đối với Công ty mẹ và các đơn vị thành viên của Tổng công ty

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
19	69/NQ-ĐLDK	15/5/2020	Thành lập chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam-CTCP-Trung tâm dịch vụ Kỹ thuật
20	77/NQ-ĐLDK	01/6/2020	Thông qua danh sách Ban chủ tọa, thành lập các Ban phục vụ Đại hội và Quy chế tổ chức, nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
21	85/NQ-ĐLDK	22/6/2020	Thông qua kế hoạch thực hiện An sinh xã hội năm 2020 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
22	86/NQ-ĐLDK	22/6/2020	Thông qua nguyên tắc và kế hoạch thực hiện các khoản chi có tính chất phúc lợi từ chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
23	88/NQ-ĐLDK	22/6/2020	Về việc thông qua nội dung thỏa thuận đấu nối NMD Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 vào hệ thống điện Quốc Gia

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Quốc Hải	Trưởng ban	26/06/2018	6	100%	
2	Lý Thị Thu Hương	Thành viên	26/06/2018	6	100%	
3	Vũ Thị Ngọc Dung	Thành viên	26/06/2018	6	100%	
4	Hà Thị Minh Nguyệt	Thành viên	19/4/2019	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác tái cấu trúc, cổ phần hóa, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp, kiện toàn bộ máy tổ chức tại các đơn vị thành viên, sắp xếp bổ nhiệm, tái bổ nhiệm cán bộ, lao động tiền lương, thưởng tại các đơn vị thành viên và Tổng công ty, thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định, công văn liên quan đến mọi mặt hoạt động điều hành sản xuất tại Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định hoặc đột xuất để xử lý những đề xuất hoặc vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động Sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Tổng Giám đốc Tổng công ty đã tổ chức các cuộc họp giao ban Tổng công ty định kỳ (mỗi tháng 1 lần) để chỉ đạo hoạt động của Tổng công ty, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị. Ngoài ra đã tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động của Tổng công ty.

- Công tác ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc nhìn chung phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, phù hợp với các quy định phân cấp theo thẩm quyền. Chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ hàng quý theo quy định, tham gia các cuộc họp đột xuất của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. Tại các cuộc họp đã đóng góp ý kiến về nội dung, chất lượng, kết quả các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những vấn đề được xin ý kiến. Đồng thời đã đưa ra các kiến nghị, giải pháp, đề xuất nhằm xử lý các tồn tại bất cập, đóng góp vào việc hoàn thành các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Chủ động thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát đã được phê duyệt, thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và đơn vị được kiểm soát biết nội dung chi tiết, thời gian và địa điểm kiểm soát để Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc biết và phối hợp với Ban kiểm soát.

- Kết thúc các hoạt động kiểm soát, Ban kiểm soát đã tổng hợp đánh giá nhận xét, đề xuất kiến nghị trực tiếp về từng nội dung kiểm soát, từng đối tượng kiểm soát. Kịp thời thông tin những nội dung và kết quả kiểm soát với Hội đồng

quản trị và Ban Tổng Giám đốc để cùng phối hợp xử lý nhằm vì mục tiêu phát triển chung của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát tuyệt đối tuân thủ các quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trong hoạt động kiểm soát và phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát luôn tôn trọng quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, và Ban Tổng Giám đốc. Không tham gia biểu quyết, quyết định những nội dung không thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát, hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật khi triển khai hoạt động của mình.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tạo đầy đủ các điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát theo kế hoạch đã đề ra. Tổ chức tiếp nhận thông tin, kết quả hoạt động của Ban kiểm soát ngay sau khi nhận được báo cáo kết quả kiểm soát. Triển khai chỉ đạo các đối tượng kiểm soát khắc phục và/hoặc chấn chỉnh theo những đề xuất kiến nghị mà Ban kiểm soát đã nêu ra.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

Ngoài việc hoạt động theo quy định của Pháp luật, quy chế quy định của Tổng công ty, các kiểm soát viên tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề do Tổng công ty tổ chức nhằm tự nâng cao năng lực chuyên môn về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng. Tham gia các chuyến công tác tìm hiểu thị trường, học tập kinh nghiệm của các đối tác trong mô hình quản lý các nhà máy điện và thị trường điện. Tham gia các chương trình, khóa học đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ do Tổng công ty tổ chức. Tham gia các sự kiện khác do các tổ chức chính trị xã hội của Tập đoàn, của Tổng công ty tổ chức.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và các Thư ký Tổng công ty đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty và đã được cấp chứng chỉ đào tạo theo quy định.

V. Danh sách về Người có liên quan của Tổng công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của Người có liên quan của Tổng công ty với chính Tổng công ty

1. Danh sách về Người có liên quan của Tổng công ty

Chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với Người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với Cổ đông lớn, Người nội bộ, Người có liên quan của người nội bộ.

Chi tiết như Phụ lục 2 đính kèm.

3. Giao dịch giữa Người nội bộ Tổng công ty, Người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với Công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Tổng công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách Người nội bộ và Người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết như Phụ lục 3 đính kèm

2. Giao dịch của Người nội bộ và Người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng Công ty: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT TCT (e-copy);
- TGD TCT (e-copy);
- BKS TCT (e-copy);
- PTGD N.T.N.Bích (e-copy);
- Lưu: VT, PCQHCD, HĐQT (NMT).

Đính kèm:

- PL1: Danh sách về người có liên quan của TCT;
- PL2: Giao dịch giữa TCT với người có liên quan của TCT; hoặc giữa TCT với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ;
- PL3: Danh sách người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Công Kỳ

Phụ lục 1**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY****Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2020**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Ông Hồ Công Kỳ		Chủ tịch HĐQT	26/06/2018		
2	Ông Lê Như Linh		Thành viên HĐQT kiêm TGD	01/12/2018		
3	Ông Nguyễn Hữu Quý		Thành viên HĐQT	26/06/2018		
4	Ông Phạm Xuân Trường		Thành viên HĐQT	26/06/2018		
5	Bà Vũ Thị Tố Nga		Thành viên HĐQT	19/4/2019		
6	Bà Nguyễn Hoàng Yến		Thành viên độc lập HĐQT	19/4/2019		
BAN KIỂM SOÁT						
1	Ông Vũ Quốc Hải		Trưởng BKS	26/06/2018		
2	Bà Lý Thị Thu Hương		Kiểm soát viên	26/06/2018		
3	Bà Vũ Thị Ngọc Dung		Kiểm soát viên	26/06/2018		
4	Bà Hà Thị Minh Nguyệt		Kiểm soát viên	19/4/2019		
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC						
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích		Phó TGD	03/07/2018		
2	Ông Nguyễn Duy Giang		Phó TGD	03/07/2018		
3	Ông Nguyễn Mạnh Tường		Phó TGD	03/07/2018		
4	Ông Phan Đại Thành		Phó TGD	03/07/2018		
5	Ông Nguyễn Minh Đạo		Phó TGD	03/07/2018		
6	Ông Phan Ngọc Hiền		Phó TGD	30/08/2019		
7	Ông Nguyễn Kiên		Phó TGD	06/09/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN						
1	Ông Nguyễn Ngọc Hà		Người được UQ CBTT	10/08/2018	01/4/2020	Chuyển công tác
2	Bà Võ Thị Tú Oanh		Người được UQ CBTT	01/4/2020		
KẾ TOÁN TRƯỞNG						
1	Chu Quang Toàn		Kế toán trưởng	19/4/2019		
CÔNG TY MẸ						
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam					
CÔNG TY CON						
1	Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2					
2	Công ty CP Thủy điện Đakdrinh					
3	Công ty CP Thủy điện Hòa Na					
4	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam					
5	Công ty CP Máy - Thiết bị Dầu khí					
CÔNG TY LIÊN KẾT						
1	Công ty CP Thủy điện Nậm Chiến					
2	Công ty CP Thủy điện Sông Hồng					
3	Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Miền Bắc Việt Nam					

Phụ lục 2**GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY; HOẶC GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ****Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2020**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Ghi chú
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Công ty Mẹ	0100681592	18 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	<ul style="list-style-type: none">- Giao dịch tài chính: PV Power phải trả về phân phối lợi nhuận giai đoạn trước 30/6/2018- Giao dịch hoạt động đầu tư: PV Power thu PVN giá trị sản phẩm phân phối 500 kV- Giao dịch thương mại: PV Power mua khí của PVN
2	CTCP Thủy điện Hòa Na	Công ty con	2900797430	Tầng 9, Tòa nhà dầu khí Nghệ An, số 7, đường Quang Trung, phường Quang Trung, Tp.Vinh, tỉnh Nghệ An	<ul style="list-style-type: none">- Giao dịch tài chính: PV Power thu phí bảo lãnh các khoản vay tại các Tổ chức tín dụng.
3	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPS)	Công ty con	0102560459	Tầng 7, Tòa nhà HH3, KĐT Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	<ul style="list-style-type: none">- Giao dịch thương mại: tiền cho thuê nhà công vụ tại Nhà máy điện Nhơn Trạch 1- Giao dịch thương mại: PVPS Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện.
4	CTCP Máy - Thiết bị Dầu khí (PV Machino)	Công ty con	0101394512	Số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	<ul style="list-style-type: none">- Giao dịch thương mại: PV Machino Cung cấp thiết bị, vật tư cho các Nhà máy điện.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Ghi chú
5	CTCP thủy điện Đakdrinh	Công ty con	4300350203	Xã Sơn Tân, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi	- Hoạt động kinh doanh: PV Power thu phí quản lý
6	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	Công ty con	3600897316	Áp 3, xã Phước Khánh, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai	- Giao dịch thương mại: tiền cho thuê nhà công vụ tại Nhà máy điện Nhơn trạch 1

Phụ lục 3

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2020

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Hồ Công Kỳ		Chủ tịch HĐQT	53.100	0,0023%	
1.1	Hồ Thị Huân			0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Thị Thành			0	0%	Vợ
1.3	Hồ Thùy Linh			0	0%	Con đẻ
1.4	Hồ Công Quân			0	0%	Con đẻ
1.5	Hồ Thị Thường			0	0%	Chị ruột
1.6	Hồ Thị Phú			0	0%	Chị ruột
1.7	Hồ Thị Lân			0	0%	Em ruột
1.8	Hồ Thị Mẫn			0	0%	Em ruột
1.9	Hồ Thị Thuận			0	0%	Em ruột
1.10	Hồ Viết Lợi			0	0%	Anh rể
1.11	Hồ Thị Xuân			0	0%	Chị dâu
1.12	Hồ Xuân Đức			0	0%	Em rể
1.13	Đậu Ngọc Sơn			0	0%	Em rể
1.14	Lê Văn Dương			0	0%	Em rể
1.15	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			701.205.677	29,94%	Công ty liên quan
2	Lê Như Linh		TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0	0%	
2.1	Nguyễn Minh Tâm			0	0%	Mẹ đẻ
2.2	Lê Phương Liên			0	0%	Vợ
2.3	Lê Phương Uyên			0	0%	Con đẻ
2.4	Lê Linh Chi			0	0%	Con đẻ
2.5	Lê Thị Thiên Lý			0	0%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Nguyễn Tiến Dũng			0	0%	Em rể
2.7	Lê Thị Lan Hương			0	0%	Em ruột
2.8	Phạm Khánh Đức			0	0%	Em rể
2.9	Lê Thị Minh Phương			0	0%	Em ruột
2.10	Nguyễn Dương Tuấn Anh			0	0%	Em rể
2.11	Lê Thị Minh Huyền			0	0%	Em ruột
2.12	Nguyễn Long			0	0%	Em rể
2.13	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			468.374.320	20%	Công ty liên quan
3	Nguyễn Hữu Quý		TV HĐQT	4.700	0,0002%	
3.1	Nguyễn Thị Bích Thủy			0	0%	Vợ
3.2	Nguyễn Phương Duy			0	0%	Con đẻ
3.3	Nguyễn Duy Đăng			0	0%	Con đẻ
3.4	Nguyễn Hữu Hiếu			0	0%	Em ruột
3.5	Lê Thị Ý Nhi			0	0%	Em dâu
3.6	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			234.187.160	10%	Công ty liên quan
4	Phạm Xuân Trường		TV HĐQT	23.100	0,0010%	
4.1	Phạm Ngọc Luân			0	0%	Bố đẻ
4.2	Vũ Thị Hạp			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Phạm Thị Sinh			0	0%	Vợ
4.4	Phạm Thanh Cường			0	0%	Con đẻ
4.5	Phạm Hồng Nhung			0	0%	Con đẻ
4.6	Phạm Thị Lý			0	0%	Chị ruột
4.7	Phạm Tiến Thành			0	0%	Em ruột
4.8	Phạm Hồng Quảng			0	0%	Em ruột
4.9	Phạm Ngọc Bích			0	0%	Em ruột
4.10	Phạm Ngọc Loan			0	0%	Em ruột
4.11	Trần Ngọc Quỳnh			0	0%	Anh rể
4.12	Nguyễn Thị Kim Chinh			0	0%	Em dâu
4.13	Hồ Thị Kim Oanh			0	0%	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.14	Phạm Văn Huynh			0	0%	Em rể
4.15	Lê Minh Trung			0	0%	Em rể
4.16	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			234.187.160	10%	Công ty liên quan
5	Vũ Thị Tố Nga		Thành viên HĐQT	0	0%	
5.1	Vũ Văn Hân			0	0%	Bố đẻ
5.2	Vũ Thị Khiếu			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Lê Văn Đạt			0	0%	Chồng
5.4	Lê Tố Linh			0	0%	Con
5.5	Lê Văn Thành			0	0%	Con
5.6	Vũ Văn Long			0	0%	Anh ruột
5.7	Phùng Thị Thu Anh			0	0%	Chị dâu
5.8	Vũ Văn Thắng			0	0%	Em ruột
5.9	Giang Thị Hồng Hải			0	0%	Em dâu
5.10	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			234.187.160	10%	Công ty liên quan
6	Nguyễn Hoàng Yến		Thành viên độc lập HĐQT	0	0%	
6.1	Hoàng Kim Cúc			0	0%	Mẹ đẻ
BAN KIỂM SOÁT						
1	Vũ Quốc Hải		Trưởng Ban kiểm soát	2.900	0,0001%	
1.1	Vũ Văn Thanh			0	0%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Thảo			0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Ngân Hà			0	0%	Vợ
1.4	Vũ Thùy Linh			0	0%	Con đẻ
1.5	Vũ Hương Ly			0	0%	Con đẻ
1.6	Vũ Thị Kim Anh			0	0%	Em ruột
1.7	Bùi Xuân Vịnh			0	0%	Em rể
1.8	Vũ Hồng Sơn			0	0%	Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Hòa			0	0%	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Vũ Thị Ngọc Dung		Kiểm soát viên	25.200	0,0011%	
2.1	Viết Thị Thúy Khuê			0	0%	Mẹ đẻ
2.2	Nguyễn Trần Hải			0	0%	Chồng
2.3	Nguyễn Việt Hoàng			0	0%	Con đẻ
2.4	Nguyễn Việt Dũng			0	0%	Con đẻ
2.5	Vũ Thị Ngọc Lan			0	0%	Em ruột
3	Lý Thị Thu Hương		Kiểm soát viên	5.700	0,0002%	
3.1	Lý Trường Phương			0	0%	Bố đẻ
3.2	Trần Thị Châu			0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Văn Bách			0	0%	Chồng
3.4	Nguyễn Thành Vinh			0	0%	Con đẻ
3.5	Nguyễn Lam Thanh			0	0%	Con đẻ
3.6	Lý Thị Huệ			0	0%	Em ruột
4	Hà Thị Minh Nguyệt		Kiểm soát viên	800	0,00003%	
4.1	Hà Học Hợi			0	0%	Bố đẻ
4.2	Đình Tuyết Nga			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Minh Tuấn			0	0%	Chồng
4.4	Nguyễn Tuấn Minh			0	0%	Con đẻ
4.5	Nguyễn Minh Hiếu			0	0%	Con đẻ
4.6	Hà Việt Hùng			0	0%	Anh ruột
4.7	Hà Thị Tuyết Hoa			0	0%	Chị ruột
4.8	Lê Thị Quỳnh Anh			0	0%	Chị dâu
4.9	Lê Anh Tuấn			0	0%	Anh rể
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC						
1	Nguyễn Thị Ngọc Bích		Phó Tổng giám đốc	41.705	0,0018%	
1.1	Nguyễn Thị Năm			0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Hà Hồng Thái			0	0%	Chồng
1.3	Hà Linh Lan			0	0%	Con đẻ
1.4	Hà Thái An			0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Hà Thái Bảo			0	0%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Bảo Ngọc			0	0%	Anh ruột
1.7	Nguyễn Văn Hải			0	0%	Anh ruột
1.8	Nguyễn Thị Hà			0	0%	Chị ruột
1.9	Nguyễn Thị Thanh Sơn			0	0%	Chị ruột
1.10	Nguyễn Chân Vượng			0	0%	Anh rể
1.11	Nguyễn Ngọc Nga			0	0%	Chị dâu
1.12	Phạm Đức Hồng			0	0%	Anh rể
1.13	Phạm Thị Thanh Hương			0	0%	Chị dâu
1.14	Nguyễn Thị Loan			0	0%	Chị dâu
2	Nguyễn Duy Giang		Phó Tổng giám đốc	22.000	0,0009%	
2.1	Nguyễn Duy Đào			0	0%	Bố đẻ
2.2	Tăng Thị Chi			0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thị Hà			0	0%	Vợ
2.4	Nguyễn Duy Tùng			0	0%	Con đẻ
2.5	Nguyễn Duy Bảo			0	0%	Con đẻ
2.6	Nguyễn Hồng Cẩm			0	0%	Chị ruột
2.7	Nguyễn Duy Tú			0	0%	Anh ruột
2.8	Trần Ngọc Hùng			0	0%	Anh rể
2.9	Nguyễn Thị Hồng Nhung			0	0%	Chị dâu
3	Nguyễn Mạnh Tường		Phó Tổng giám đốc	50.000	0,0021%	
3.1	Bùi Thị Thơm			0	0%	Mẹ đẻ
3.2	Võ Thị Tố Uyên			0	0%	Vợ
3.3	Nguyễn Mạnh Dũng			0	0%	Con đẻ
3.4	Nguyễn Võ Đông Trà			0	0%	Con đẻ
3.5	Nguyễn Thị Bích Nhài			0	0%	Chị ruột
3.6	Nguyễn Thị Thanh Nhạn			0	0%	Chị ruột
3.7	Cao Thị Lệ Hà			0	0%	Chị dâu
3.8	Nguyễn Công Tú			0	0%	Anh rể
4	Phan Đại Thành		Phó Tổng giám đốc	6.100	0,0003%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Phan Nhật Đệ			0	0%	Bố đẻ
4.2	Phạm Thị Quyên			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Tô Lan Phương			0	0%	Vợ
4.4	Phan Thành Long			0	0%	Con đẻ
4.5	Phan Phương Trang			0	0%	Con đẻ
4.6	Phan Thị Hồng Hải			0	0%	Chị ruột
4.7	Nguyễn Trường Sơn			0	0%	Anh rể
5	Nguyễn Minh Đạo		Phó Tổng giám đốc	0	0%	
5.1	Nguyễn Đình Đắc			0	0%	Bố đẻ
5.2	Hoàng Thị Vượng			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Phạm Thị Quỳnh Trang			0	0%	Vợ
5.4	Nguyễn Phương Ngọc			0	0%	Con đẻ
5.5	Nguyễn Thanh Mai			0	0%	Con đẻ
5.6	Nguyễn Trường Thắng			0	0%	Em ruột
5.7	Nguyễn Thị Thu Phương			0	0%	Em dâu
6	Phan Ngọc Hiền		Phó Tổng giám đốc	0	0%	
6.1	Phan Đào Nguyên			0	0%	Bố đẻ
6.2	Hoàng Thị Minh Thọ			0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Thị Quý Đông			0	0%	Vợ
6.4	Phan Ngọc Tuấn			0	0%	Con đẻ
6.5	Phan Ngọc Hải			0	0%	Con đẻ
6.6	Phan Ngọc Tiến			0	0%	Anh ruột
6.7	Phan Ngọc Biên			0	0%	Anh ruột
6.8	Nông Thị Thanh Vân			0	0%	Chị dâu
6.9	Ngô Thị Thanh Ngọc			0	0%	Chị dâu
7	Nguyễn Kiên		Phó Tổng giám đốc			
7.1	Nguyễn Thắng			0	0%	Bố đẻ
7.2	Lê Thị Anh Thư			0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Thanh Phương			0	0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Nguyễn Phương Uyên			0	0%	Con đẻ
7.5	Nguyễn Nhật Phong			0	0%	Con đẻ
7.6	Nguyễn Thị Phương Lan			0	0%	Chị ruột
7.7	Đặng Quốc Bảo			0	0%	Anh rể
KẾ TOÁN TRƯỞNG						
1	Chu Quang Toán		Kế toán trưởng	0	0%	
1.1	Chu Văn Tộ			0	0%	Bố đẻ
1.2	Hoàng Thị Hương Lan			0	0%	Vợ
1.3	Chu Quang Vũ Anh			0	0%	Con đẻ
1.4	Chu Quang Đức			0	0%	Con đẻ
1.5	Chu Thị Cẩm Vân			0	0%	Em ruột
1.6	Phan Thanh Bình			0	0%	Em rể
1.7	Chu Quang Hải			0	0%	Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Phương Lan			0	0%	Em dâu
1.9	Chu Quang Hào			0	0%	Em ruột
1.10	Trần Thị Việt Anh			0	0%	Em dâu
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN						
1	Nguyễn Ngọc Hà		Người được UQ CBTT	16.800	0,0007%	Đã chấm dứt ủy quyền CBTT từ 01/4/2020 do chuyển công tác.
1.1	Nguyễn Ngọc Giao			0	0%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Gia			0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Lê Thị Yến			2.300	0,0001%	Vợ
1.4	Nguyễn Ngọc Hà Anh			0	0%	Con đẻ
1.5	Nguyễn Minh Quân			0	0%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Ngọc Nam			0	0%	Em ruột
1.7	Lê Thị Hằng			0	0%	Em dâu
2	Võ Thị Tú Oanh		Người được UQ CBTT,	5.000	0,0002%	Được ủy quyền CBTT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Trưởng ban PC-QHCD			từ 01/4/2020
2.1	Võ Đình Minh			0	0%	Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Dục			0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Đặng Quang Vượng			0	0%	Chồng
2.4	Đặng Hà My			0	0%	Con đẻ
2.5	Đặng Võ Hải Nam			0	0%	Con đẻ
2.6	Võ Linh Giang			0	0%	Em ruột
2.7	Hoàng Văn Anh			0	0%	Em rể